

Cơ sở KB, CB.....

PHIẾU SÀNG LỌC VÀ ĐÁNH GIÁ DINH DƯỠNG NGƯỜI BỆNH NỘI TRÚ

MS: DD-03

Mã QR (nếu có)

Họ và tên người bệnh:..... Tuổi:..... Nam
Nữ

Khoa:..... Phòng:..... Giường:.....

Chẩn đoán:.....

Cân nặng (CN):(kg) Chiều cao (CC): (m) BMI^(a)

Phần I: Sàng lọc suy dinh dưỡng (SDD) ban đầu (Phần dành cho Điều dưỡng/ Dinh dưỡng viên)

BMI < 20,5? Không Có
Người bệnh (NB) có bị sụt cân không chủ ý trong vòng 3 tháng gần đây? Không Có; kg, NB không biết trong.....tháng
NB ăn uống có bị sụt giảm/1 tuần trước? Không Có
Bệnh có nặng? (như bệnh ICU) Không Có

Kết quả:

- Nếu tất cả các câu hỏi đều trả lời “Không” -- Kết thúc đánh giá và và đánh giá lại sau 7 ngày.
- Nếu trả lời “Có” cho bất kỳ câu hỏi nào -- Thực hiện Phần II và III.

Ngày..... tháng..... năm 20.....

Người thực hiện
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phần II: Đánh giá mức độ nguy cơ SDD (Phần dành cho Bác sỹ/CNDD)

Tình trạng dinh dưỡng ^(b)	Mức độ	Tình trạng bệnh lý ^(c)	Mức độ
- Sụt cân $\geq 5\%$ CN/ 3 tháng trước hoặc - Ăn giảm còn 50-75% so với bình thường/1 tuần trước	Nhẹ (1 điểm)	- Gãy xương; bệnh mạn tính hoặc có biến chứng cấp; ung thư	Nhẹ (1 điểm)
- Sụt cân $\geq 5\%$ CN/ 2 tháng trước hoặc - Ăn giảm còn 25-50%/1 tuần trước hoặc - BMI từ 18,5-20,5	Trung bình (2 điểm)	- Phẫu thuật lớn; viêm phổi; ung thư máu	Trung bình (2 điểm)
- Sụt cân $\geq 5\%$ CN/ 1 tháng trước hoặc - Ăn giảm còn 0-25%/1 tuần hoặc - BMI <18,5	Nặng (3 điểm)	- Chấn thương sọ não; ghép tủy xương; hồi sức tích cực	Nặng (3 điểm)

Tổng điểm: (Cộng thêm 1 điểm nếu người bệnh ≥ 70 tuổi).

Phần III: Kết quả và kế hoạch chăm sóc dinh dưỡng (DD)

Kết quả	Kế hoạch chăm sóc dinh dưỡng
Không nguy cơ (< 3 điểm)	Đánh giá lại sau 7 ngày.
Nguy cơ thấp/ trung bình (3-4 điểm)	Hướng dẫn NB tăng cường thức ăn, thức uống DD, hoặc hỗ trợ DD (qua ống thông, tĩnh mạch) phù hợp hoặc hội chẩn DD.
Nguy cơ cao (5-6 điểm)	Có 1 trong 3 yếu tố phải Hội chẩn dinh dưỡng.
Suy dinh dưỡng (khi BMI <18,5 và/hoặc có sụt cân $\geq 5\%$ CN)	
Người bệnh được chăm sóc cấp I	

Ngày..... tháng..... năm 20.....

Bác sỹ/CNDD
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN

(a) Giá trị BMI = Cân nặng tính theo kg : (Chiều cao × chiều cao tính theo mét)

(b) Cách đánh giá tình trạng DD:

- Tỷ lệ % sụt cân = [số kg thể trọng mất không chủ ý: (số kg mất + số kg hiện tại)] × 100
- Trong 3 yếu tố như tỷ lệ % sụt cân, ăn sụt giảm và BMI, sẽ chọn yếu tố nào có điểm cao nhất để tính điểm cho Phần này

(c) Tình trạng bệnh lý (liên quan tăng chuyển hóa DD):

- Nhẹ: Người bệnh mạn tính nhập viện do biến chứng. Bệnh nhân có thể yếu nhưng còn đi lại được.
- Trung bình: Người bệnh không đi lại được hoặc không được đi lại do bệnh lý (sau phẫu thuật lớn; đột quỵ, nhồi máu cơ tim, viêm phổi...)
- Nặng: Người bệnh được điều trị tích cực.

Ghi chú: (1) Cơ sở KCB có thể sử dụng mẫu phiếu khác tại đơn vị nhưng tối thiểu phải có đủ các chỉ số trong mẫu phiếu này.

(2) Các trường hợp khác (sản phụ, người khuyết tật...) bệnh viện tham khảo và tự xây dựng phiếu sàng lọc và đánh giá.